

KIỂM TRA TỪ VỰNG UNIT 4- E9

GETTING STARTED

1. Present (v)	
2.	Đã từng.....
3.	Quen với
4. Family tradition (n)	
5.	Khoảng cách thế hệ
6. Special occasion (n)	
7. Rich (a) =	Giàu có
8. Loudspeaker (n)	
9. Imagine (v)	
10.	Sự tưởng tượng
11. Suppose (n)	
12.	Sự thay đổi công nghệ
13. Participate in =	Tham gia vào
14. Gist =	Ý chính
15. Vanish =	Biến mất
16. Accept ><	Chấp nhận ><
17. Probably = ><	Chắc chắn Có lẽ, có thể
18.	Khai thác
19. ><	Thô lỗ >< lịch sự
20.	Sử dụng hết

